

*Đà Lạt, ngày 12 tháng 5 năm 2021*

Số: 157/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 209/2021/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021 giữa: Bà Đinh Phương T, sinh năm: 1991. Địa chỉ: Số 132B, đường Đông T, phường B, thành phố Đ, tỉnh L và ông Đinh Viết Th, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Số 04 Nam H, phường C, thành phố Đ, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 04 tháng 5 năm 2021**.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 **tháng 5 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Bà Đinh Phương T và ông Đinh Viết Th đều thỏa thuận thuận tình ly hôn.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:** Có 01 con chung tên Đinh Gia Kh, sinh ngày 23/9/2015. Hiện nay đang ở với mẹ. Ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung tên Đinh Gia Kh, sinh ngày 23/9/2015 cho bà Đinh Phương T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền thăm nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình

**Về tài sản chung:** không có, không yêu cầu tòa giải quyết.

**Về nợ chung:** Không có nợ chung

*Về án phí:* bà Đinh Phương T chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và (được trừ vào số tiền 300.000đ bà T đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2017/0003763 ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đ). Hoàn trả cho bà Thư 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh L.
- Viện kiểm sát ND, tp Đ.
- UBND, phường C, Tp Đ.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Điền**